

Schema về các thuộc tính cho Profile Scoring

Tài liệu này trình bày cấu trúc schema được sử dụng để định nghĩa các thuộc tính cho hồ sơ khách hàng trong một Nền tảng Dữ liệu Khách hàng (CDP). Schema này cho phép các quản trị viên CDP linh hoạt định nghĩa và quản lý bất kỳ thuộc tính nào liên quan đến dữ liệu khách hàng của họ.

Cấu trúc Schema

Mỗi thuộc tính được định nghĩa là một đối tượng JSON với các khóa sau:

- `attributeName` : (str) Tên nội bộ của thuộc tính. Tên này được sử dụng để tham chiếu đến thuộc tính trong hệ thống.
- `dataQualityScore` : (int) Điểm số đại diện cho chất lượng dữ liệu của thuộc tính này. Điểm số càng cao cho thấy chất lượng dữ liệu càng tốt.
- `identityResolution` : (bool) Cho biết thuộc tính này có được sử dụng trong quy trình phân giải danh tính (hợp nhất các hồ sơ trùng lặp) hay không.
- `label` : (str) Nhãn của thuộc tính cho người dùng. Nhãn này được hiển thị trong giao diện người dùng.
- `synchronizable` : (bool) Cho biết thuộc tính này có thể được đồng bộ hóa với các hệ thống bên ngoài hay không.
- `type` : (str) Kiểu dữ liệu của thuộc tính. Các kiểu dữ liệu hợp lệ và được hỗ trợ bao gồm:
 - `str` : Dữ liệu chuỗi (văn bản).
 - `int` : Dữ liệu số nguyên (số nguyên).
 - `float` : Số dấu phẩy động (số thập phân).
 - `bool` : Dữ liệu boolean (đúng/sai).
 - `datetime` : Dữ liệu ngày và giờ.
 - `set` : Một tập hợp các giá trị duy nhất.
 - `dict` : Cấu trúc data dạng dictionary với key-value.

Ví dụ về các Thuộc tính

Dưới đây là các ví dụ về cách định nghĩa các thuộc tính hồ sơ khác nhau bằng cách sử dụng schema này:

Tên

```
"firstName": {
  "attributeName": "firstName",
  "dataQualityScore": 5,
  "identityResolution": false,
  "label": "Tên",
  "synchronizable": true,
  "type": "str"
}
```

Tuổi

```
"age": {
  "attributeName": "age",
  "dataQualityScore": 3,
  "identityResolution": false,
  "label": "Tuổi",
  "synchronizable": false,
  "type": "int"
}
```

Số Điện Thoại Khách Hàng

```
"primaryPhone": {
  "attributeName": "primaryPhone",
  "dataQualityScore": 10,
  "identityResolution": true,
  "label": "Số Điện Thoại Chính",
  "synchronizable": true,
  "type": "str"
}
```

Ngày Sinh

```
"dateOfBirth": {  
  "attributeName": "dateOfBirth",  
  "dataQualityScore": 5,  
  "identityResolution": false,  
  "label": "Ngày Sinh",  
  "synchronizable": false,  
  "type": "datetime"  
}
```

Tính Linh Hoạt

Schema này cho phép quản trị viên CDP định nghĩa bất kỳ thuộc tính nào liên quan đến hồ sơ khách hàng. CDP được thiết kế để đáp ứng một loạt các thuộc tính, cung cấp một giải pháp linh hoạt và tùy chỉnh để quản lý dữ liệu khách hàng.